

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ _ HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023 – 2024**

MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 12

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
I		ĐỌC HIỂU	3,0	
	1	Thơ tự do	0,5	Đúng đáp án
	2	<i>Quyết phen này vươn tới những tầm cao Đang đôi cánh ta bay vào vũ trụ</i>	0,5	Đúng đáp án
	3	-BPTT: điệp ngữ “ <i>Là tuổi trẻ</i> ” Tác dụng: - Nội dung: Nhấn mạnh khát vọng của tuổi trẻ //thể hiện ý chí, bản lĩnh, khát vọng cống hiến mạnh mẽ lớn lao của tuổi trẻ. - Nghệ thuật: Giúp cho đoạn thơ trở nên sinh động, giàu sức gợi hình, gợi cảm.	1,0	-BPTT: 0,25 đ -Dẫn chứng: 0,25 đ -Tác dụng: +Nội dung: 0,25 đ + Nghệ thuật: 0,25 đ
	4	Học sinh nêu được thông điệp gắn với nội dung của văn bản và lý giải thuyết phục bằng một đoạn văn 8 – 10 dòng	1,0	-Thông điệp: 0,25đ -Lý giải: 0,75 đ
II		LÀM VĂN	7,0	
	1	Từ nội dung của văn bản ở phần Đọc - hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) để bàn về vai trò của khát vọng sống đẹp trong cuộc đời?	2,0	
		Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn -HS có thể trình bày đoạn - văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành. - Xuống dòng: trừ 0,25đ	0,25	*Lưu ý: -HS có thể trình bày đoạn văn bằng nhiều cách khác nhau miễn là đáp ứng và làm rõ được yêu cầu đề bài, tùy theo mức độ mà cho điểm. -Viết được đoạn văn, làm rõ vấn đề, diễn đạt mạch lạc, có minh chứng, sáng tạo: 2,0 đ -Viết được đoạn văn, làm rõ vấn đề, diễn đạt tương đối mạch lạc, có minh chứng : 1,5 – 1,75 đ - Viết được đoạn văn, trình bày được một số ý, nhưng chưa làm rõ vấn đề: 1,25 đ - Viết được đoạn văn
		Xác định đúng vấn đề nghị luận Vai trò của khát vọng sống đẹp trong cuộc đời	0,25	
		Triển khai vấn đề nghị luận HS có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề <i>Vai trò của khát vọng sống đẹp trong cuộc đời</i> . Có thể theo hướng: - Giải thích khát vọng sống đẹp là những mong muốn, ước vọng về những điều lớn lao, tốt đẹp trong cuộc sống mà con người ta hướng đến cho bản thân và cho cộng đồng. - Vai trò của khát vọng sống đẹp trong cuộc đời: + Khát vọng sống đẹp giúp con người luôn nỗ lực để đạt đến những điều lớn lao, tốt đẹp trong cuộc đời (động lực)	1,0	

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
		+ Nhận ra được giá trị của bản thân, thấy cuộc đời có ý nghĩa + Được mọi người yêu quý, tôn trọng, ghi dấu ấn trong cuộc đời... (dẫn chứng : 0,25đ)		ngắn (khoảng nửa trang giấy), trình bày được một số ý, nhưng chưa làm rõ vấn đề: 0,75 đ – 1,0 đ - Chỉ viết được 1 câu, ý sơ sài hoặc chỉ viết có 3 dòng: 0,5 đ
		Chính tả, ngữ pháp m bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25	
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0,25	
2		Cảm nhận về đoạn trích trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i> . Từ đó nhận xét quan niệm nghệ thuật về cuộc sống và con người của nhà văn?	5,0	
		Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận <i>Mở bài</i> : nêu được vấn đề. <i>Thân bài</i> : triển khai được vấn đề. <i>Kết bài</i> : Khái quát được vấn đề	0,25	*Lưu ý: -Khi chấm điểm, giáo viên cần linh động dựa vào bài làm của học sinh mà cho điểm, khuyến khích những bài sáng tạo, tìm tòi. -Thiếu phần nào trừ điểm phần đó -Nếu Hs hiểu bài nhưng viết còn sơ sài : tối đa 2,0/ bài -Sử dụng các dấu câu ở đầu đoạn (2 dấu câu trở lên); tối đa 1,0 đ/ thân bài -Không trích dẫn chứng hoặc trích nhưng không đúng cách : 1đ / thân bài -Bài làm ngắn khoảng ½ trang thì cho điểm phần hs làm được
		b.Xác định đúng vấn đề nghị luận Nội dung và nghệ thuật: Cảm nhận về đoạn trích (nhân vật, nghệ thuật miêu tả và tài năng ngôn ngữ của tác giả). Từ đó nhận xét quan niệm nghệ thuật về cuộc sống và con người của nhà văn	0,25	
		c.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, đảm bảo các yêu cầu sau:		
		* Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn trích...	0,5	
		*Phân tích/ cảm nhận: -Xác định vị trí, nội dung của đoạn trích: Đoạn trích thể hiện tài năng, tính cách và cuộc sống của người lái đò sông Đà (cũng là người lao động Tây Bắc) vượt qua vòng 3 của trùng vi thạch trận trên sông Đà	0,5	
		- Nhân vật ông lái đò: + Là nghệ sĩ tài hoa: đã đạt đến trình độ thuần thục, điêu luyện trong nghệ thuật vượt thác, chèo đò (thông qua cuộc thủy chiến với bầy thủy quái sông Đà ở trùng vi thạch trận thứ 3) + Là người từng trải, giàu kinh nghiệm: Chiến thắng của người lái đò là kết quả của kinh nghiệm, bản lĩnh, sự tài hoa... ở người lao động đã “qua thử lửa”. + Là người lạc quan, khiêm tốn sau cuộc chiến với dòng sông dữ (bởi đó là cuộc sống hàng ngày, là công việc của họ)	0,75 0,5 0,5	

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
		→ Ca ngợi vẻ đẹp người lao động, sự cống hiến thầm lặng trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc	0,25	
		Thi pháp nghệ thuật: Thể thơ lục bát, biện pháp so sánh, nhân hóa... -Giọng kể vừa hào hứng, sôi nổi vừa nhẹ nhàng, chậm rãi Sử dụng kiến thức ở nhiều lĩnh vực -Ngôn ngữ được lựa chọn công phu, giàu sức gợi....	0,5	Nêu được/4 ý
		* Từ đó nhận xét quan niệm nghệ thuật về cuộc sống và con người của nhà văn: Là nhà văn suốt đời đi tìm cái đẹp nhưng sau cách mạng tháng 8, Nguyễn Tuân quan niệm cái đẹp có ngay ở những người lao động bình thường, cuộc sống đời thường, trong những điều bình dị và gần gũi nhất => Ngợi ca, tôn vinh người lao động	0,5	HS diễn đạt nhiều cách khác nhau miễn nêu được ý chính
		Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25	Trên 6 lỗi : -0,25 đ
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0,25	-Dùng nhận định văn học, -Sử dụng ngôn ngữ văn chương trôi chảy, mượt mà, -So sánh, liên hệ mở rộng